## Use case “Sửa thông tin chấm công theo ngày”

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Mã Use case | UC004 | Tên Use case | Sửa thông tin chấm công theo ngày |
| Tác nhân | Người quản lý nhân sự, Nhân viên văn phòng | | |
| Tiền điều kiện | Nhân viên văn phòng đã xem thông tin chấm công do hệ thống hiển thị | | |
| Luồng sự kiện chính  (Thành công) | |  |  |  | | --- | --- | --- | | STT | Thực hiện bởi | Hành động | | 1 | Nhân viên | Nhân viên chọn chức năng xem chi tiết thông tin chấm công | | 2 | Nhân viên | Tạo yêu cầu sửa đổi chấm công | | 3 | Hệ thống | Ghi nhận yêu cầu thay đổi thông tin chấm công | | 4 | Quản lý nhân sự | Chọn chức năng yêu cầu chỉnh sửa chấm công | | 5 | Hệ thống | Hiển thị danh sách yêu cầu chỉnh sửa chấm công | | 6 | Quản lý nhân sự | Chọn xem chi tiết yêu cầu | | 7 | Hệ thống | Hiển thị thông tin chấm công hiện tại và yêu cầu chỉnh sửa | | 8 | Quản lý nhân sự | Chọn chấp nhận yêu cầu sửa đổi | | 9 | Hệ thống | Sửa đổi thông tin chấm công trong cơ sở dữ liệu | | 10 | Hệ thống | Cập nhật trạng thái yêu cầu | | 11 | Hệ thống | Gửi thông báo về yêu cầu tới nhân viên | | | |
| Luồng sự kiện thay thế | |  |  |  | | --- | --- | --- | | STT | Thực hiện bởi | Hành động | | 8a. | Quản lý nhân sự | Từ chối yêu cầu chấm công | | 9a | Hệ thống | Cập nhật trạng thái yêu cầu | | 10a | Hệ thống | Gửi thông báo về yêu cầu tới nhân viên | | 9a1 | Hệ thống | Thông báo lỗi: yêu cầu đã được duyệt | | 9b | Hệ thống | Thông báo lỗi: yêu cầu đã được duyệt | | | |
| Hậu điều kiện | * Hệ thống cập nhật thông tin chấm công nếu yêu cầu được chấp nhận * Người dùng nhận được thông báo về yêu cầu | | |

